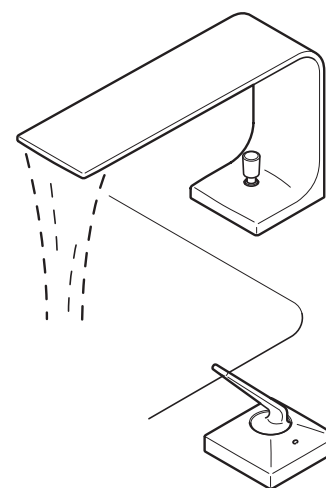


# TOTO

## Vòi chậu

Mã số sản phẩm	TLP02301B, TLP02303B, TLP02304B TLP02306B, TLP02307B, TLP02308B TLP02311B
----------------	---------------------------------------------------------------------------------



◆ Cảm ơn đã sử dụng sản phẩm của TOTO.  
Để đạt được hiệu quả tốt nhất, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn này.

◆ Giữ hướng dẫn này ở nơi an toàn để sử dụng tiếp trong tương lai.

## Hướng dẫn sử dụng

### | Hướng dẫn

Chú ý an toàn.....	1-4
Tên linh kiện.....	5

### | Phương pháp sử dụng

Phương pháp sử dụng.....	5-7
--------------------------	-----

### | Bảo dưỡng

Bảo dưỡng hàng ngày.....	8-10
Kiểm tra định kỳ .....	11-12

### | Khi xảy ra sự cố

Xử lý sự cố .....	13-15
-------------------	-------



# Chú ý an toàn

(Đảm bảo tuân thủ các chú ý dưới đây để đảm bảo an toàn.)





Đọc các mục trong “chú ý an toàn” để đảm bảo sử dụng chính xác.

- Đọc kỹ hướng dẫn này và để nó ở nơi có thể dễ dàng tìm kiếm.
- Để có thể lắp đặt sản phẩm an toàn chính xác, phòng ngừa việc gây nguy hại cho hoặc người khác cũng như tổn thất tài sản.



Các chú ý này được ký hiệu phân loại và giải thích như sau:

Ký hiệu	Ý nghĩa
 <b>CẢNH BÁO</b>	Nếu bỏ qua ký hiệu này mà thao tác sai có thể gây chết người hoặc tổn thương nghiêm trọng.
 <b>CHÚ Ý</b>	Nếu bỏ qua ký hiệu này mà thao tác sai có thể gây tổn thương nghiêm trọng cho người hoặc tổn thất tài sản.

■ Những ký hiệu này và ý nghĩa của chúng được giải thích như dưới đây.

	 Ký hiệu này có ý nghĩa các thao tác trong hình bị “Cấm”. Ký hiệu bên trái có ý nghĩa “cấm tháo gỡ”.
	 Nội dung phải “bắt buộc” thực hiện Ký hiệu bên trái có ý nghĩa “Bắt buộc thực hiện”.

Hình dạng của sản phẩm thực tế có thể khác biệt tùy theo mã số sản phẩm.

 <b>CẢNH BÁO</b>	
 Cấm	<b>Không sử dụng nước nóng hơn 90°C.</b> Nếu sử dụng nước nóng hơn 90°C, có thể sẽ bị bỏng và làm giảm tuổi thọ của vòi nước và có thể gây ẩm ướt vật dụng dẫn tới tổn thất tài sản.
	<b>Không sử dụng linh kiện không đồng bộ hoặc tháo gỡ linh kiện gốc.</b> Nếu không, sản phẩm có thể không đạt hiệu quả như mong đợi và nước có thể bị rò gây ẩm ướt vật dụng dẫn tới tổn thất tài sản.
	<b>Không để trẻ em tự ý sử dụng sản phẩm</b> Có thể gây bỏng hoặc bị thương.

## **CẢNH BÁO**



**Không tháo gỡ hoặc tu sửa sản phẩm bằng các linh kiện không được liệt kê trong hướng dẫn này.**

Nếu không nước sẽ gây bong hoặc làm bị thương và sản phẩm có thể bị hỏng và nước có thể bị rò gây ẩm ướt vật dụng dẫn tới tổn thất tài sản.



**Khi sử dụng nước nóng ở nhiệt độ cao, không tiếp xúc trực tiếp với vòi nước.**

Miệng vòi trở nên rất nóng và gây bỏng.

**Kiểm tra vị trí tay cầm trước khi mở nước.**

Nếu mở nước ở bên nóng, nước nóng sẽ chảy ra gây bỏng. Khi sử dụng nước nóng, hãy mở nước lạnh trước sau đó điều chỉnh dần dần cho tới khi đạt nhiệt độ mong muốn.

**Sau khi sử dụng nước nóng, hãy mở nước lạnh và để chảy một lúc.**

Khi sử dụng vòi nước ở lần tiếp theo, nước nóng còn sót lại trong vòi nước chảy ra có thể gây bỏng.



Bắt  
buộc

**Định kỳ (hơn 2 lần một năm) kiểm tra xung quanh ống nước (khoang, bên trong cổng kiểm tra...) xem nước có bị rò rỉ và đầu nối có bị lỏng lẻo hay không.**

Linh kiện có thể bị hỏng do lão hóa và dẫn tới rò nước gây ra tổn thất tài sản hoặc gây thương tích như bỏng.

**Lắp đặt áp lực cấp nước lạnh cao hơn hoặc bằng áp lực nước nóng cấp vào.**

Để phòng ngừa bong do thao tác không an toàn, áp lực cấp nước lạnh phải cao hơn hoặc bằng áp lực nước nóng cấp vào. Nếu tăng áp lực ở bên cấp nước nóng, hãy đảm bảo áp lực bên cấp nước nóng được thiết lập thấp hơn mặt cấp nước lạnh.

**⚠ CHÚ Ý**

**Không va đập hoặc tác động lực mạnh vào sản phẩm.**

Lực mạnh có thể làm hỏng sản phẩm và gây ra rò nước dẫn tới tổn thất tài sản.

**Không va đập hoặc tác động lực mạnh vào tay cầm.**

Đòn bẩy tay cầm có thể bị hỏng và gây ra rò nước dẫn tới tổn thất tài sản.

**Không nhảy hoặc trèo lên sản phẩm.**

Sản phẩm có thể bị vỡ và rò nước, gây ẩm ướt vật dụng và tổn thất tài sản.

**Không kéo, không gậy va đập hoặc tác động lực mạnh vào nút bấm**

Nếu không, có thể gây ra lỗi.

**Không dùng chất tẩy rửa nào khác ngoài chất tẩy rửa trung tính.**

(Tham khảo trang 10.)

Nếu sử dụng chất tẩy rửa khác ngoài chất tẩy rửa trung tính, vòi nước có thể bị biến sắc hoặc bị hỏng.

**Không bỏ qua hiện tượng bất thường như lung lay.**

Nếu có hiện tượng bất thường như lung lay, linh kiện có thể bị vỡ và gây thương tích cho người sử dụng

Nếu phát hiện bất kỳ linh kiện nào bị vỡ, hãy yêu cầu sửa chữa ngay.

**Không sử dụng sản phẩm ở nơi dễ đóng băng.**

Linh kiện sẽ bị hỏng, gây ẩm ướt vật dụng gây tổn thất tài sản do rò nước.



Cấm

**⚠ CHÚ Ý**

**Điều chỉnh tay cầm dẫn dần.**

Khi đóng mở gấp, ống nước sẽ phát sinh tiếng “tách”, và nước sẽ bị rò, gây ẩm ướt vật dụng gây tổn thất tài sản.

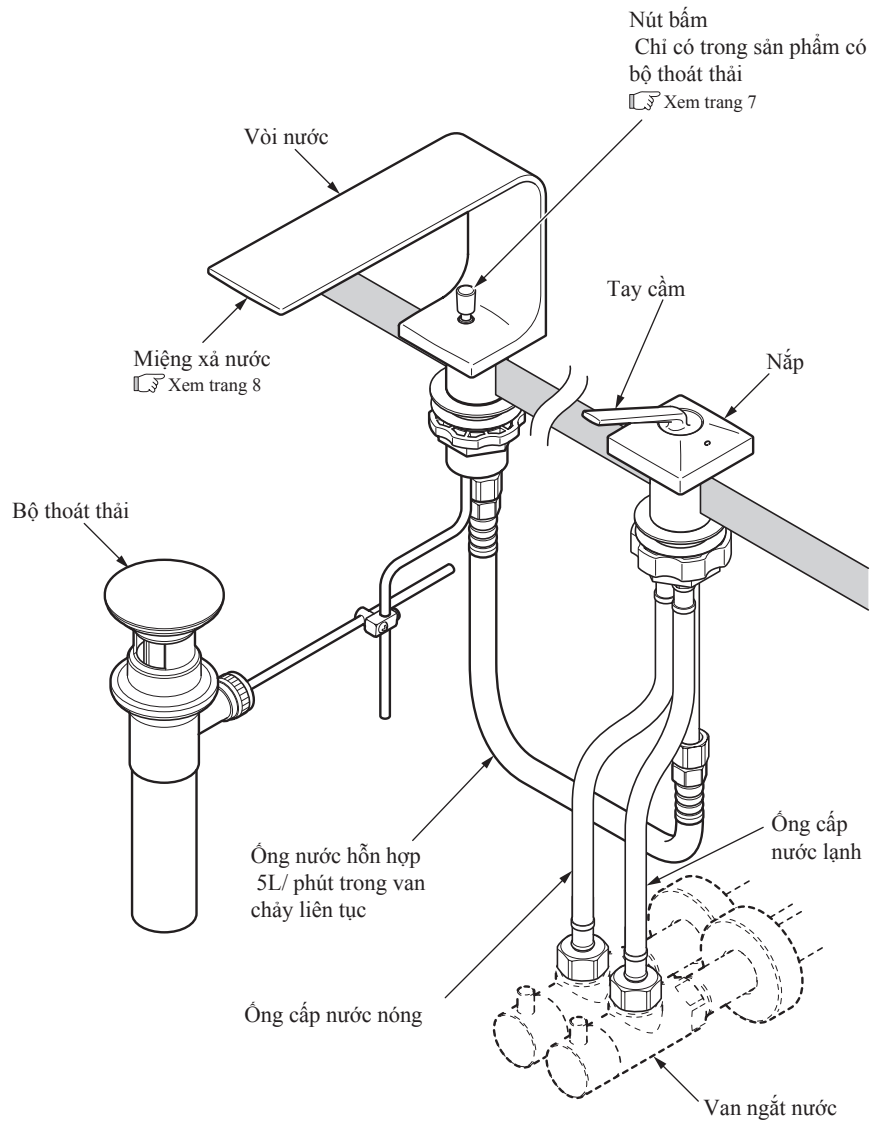


Bắt buộc

**Nếu không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài, đóng van ngắt nước hoặc van chính của ống.**

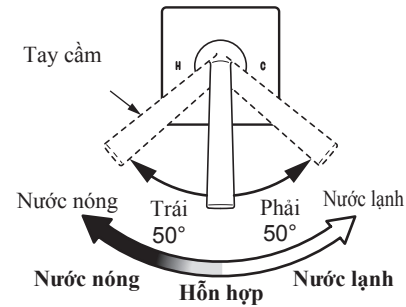
Để không xảy ra những sự cố không mong muốn như rò nước.

# Tên linh kiện



# Phương pháp sử dụng

## Điều chỉnh nhiệt độ

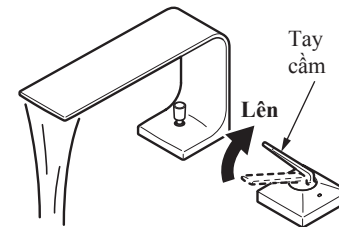


### Xoay tay cầm

Nước lạnh sẽ chảy ra nếu xoay tay cầm về bên phải so với trung tâm. Nếu xoay sang trái, nhiệt độ nước sẽ tăng dần.

Nếu xoay hết tay cầm sang trái, nhiệt độ nước sẽ tăng tới mức tối đa

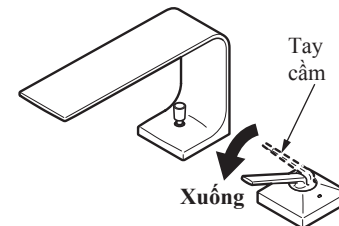
## Sử dụng nước lạnh/ nóng



### Nâng tay cầm

Nước chảy ra.  
Ở vị trí cao nhất, lưu lượng nước sẽ đạt cực đại.

## Dừng nước lạnh/ nóng



### Hạ tay cầm

Nước ngừng chảy.

Điều chỉnh tay cầm nhẹ nhàng để tránh hiện tượng búa nước

## Ghi chú

“**Búa nước**” là một hiện tượng gây ra tiếng kêu do bị đập. Đây không phải lỗi xảy ra đối với vòi nước và xảy ra khi nước dừng đột ngột. Tuy nhiên, hiện tượng này có thể gây hư hỏng ống nước và gây rò nước. Do đó, hạ tay cầm dần dần để tránh tình trạng này.

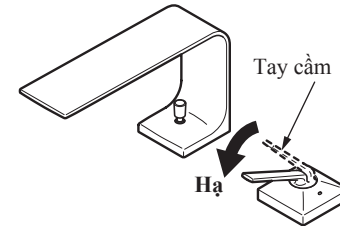
# Bảo dưỡng hàng ngày

Để phát huy hết các tính năng của sản phẩm và để sử dụng trong điều kiện vệ sinh, hãy thực hiện bảo dưỡng hàng ngày.

Vệ sinh theo như dưới đây để loại bỏ bụi bên trong ống.

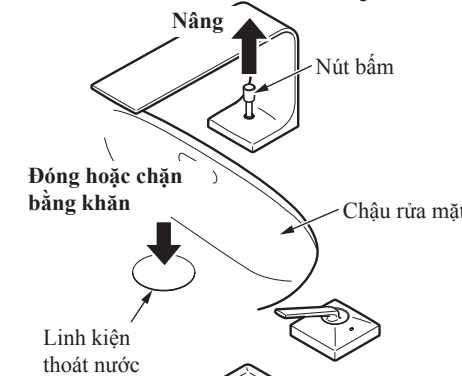
## Vệ sinh miệng xả nước.

### 1. Hạ tay cầm.

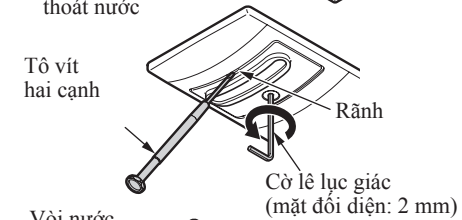


### 2. Đóng bộ thoát thải của chậu rửa mặt.

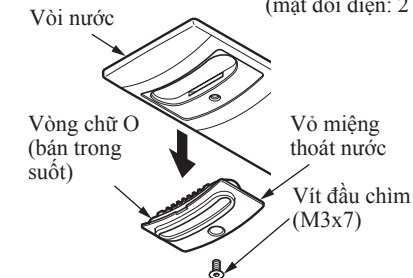
Đóng linh kiện thoát nước và không để làm mất linh kiện, dùng vải chặn van thoát nước.



### 3. Dùng cờ lê lục giác để nới lỏng và gỡ vít đầu chìm (mặt đối diện: 2mm).



### 4. Chèn tô vít hai cạnh vào rãnh giữa vỏ miệng thoát nước và vòi nước, gỡ vỏ miệng thoát nước.

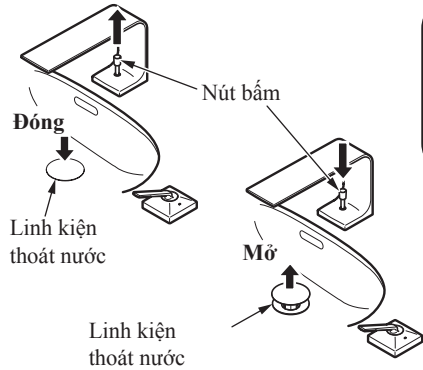


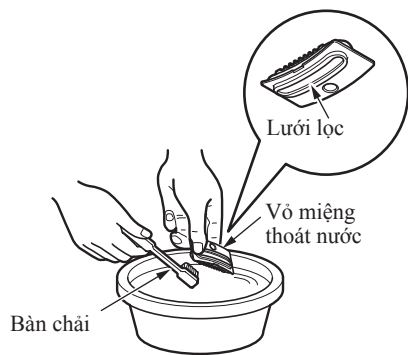
Chú ý không làm mất vòng chữ O và vỏ miệng thoát nước.

## Mở và đóng bộ thoát thải

### Nâng nút bấm.

Đóng linh kiện thoát nước thì nước sẽ được giữ trong bồn rửa mặt.



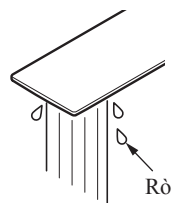
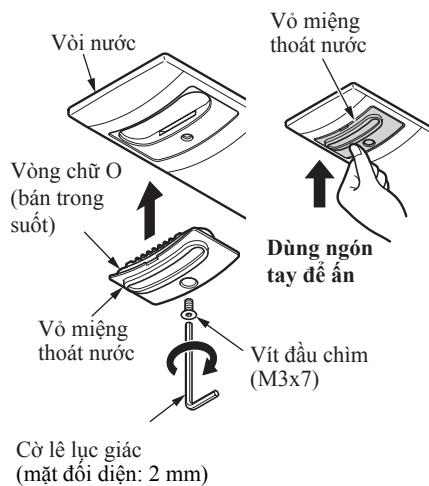


5. Dùng bàn chải để loại bỏ bụi bẩn và mảng bám bên trong lưới lọc.

6. Lắp vỏ miệng thoát nước vào trong vòi nước và cố định bằng vít đầu chìm.

Dùng ngón tay ấn vỏ miệng thoát nước và vặn vít cố định.

7. Sau khi lắp xong, kiểm tra miệng thoát nước có bị rò nước không. Nếu vỏ miệng thoát nước chưa gắn đúng thì gắn lại.



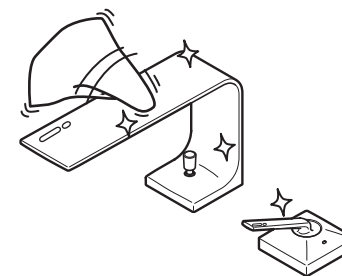
## Dùng vải để lau

### ● Vết bẩn nhẹ

Nhúng miếng vải vào nước lạnh hoặc nước ấm, vắt khô và lau sạch vết bẩn.

### ● Vết bẩn cứng

Lau sạch bụi bẩn bằng miếng vải ngâm trong dung dịch tẩy rửa trung tính với độ loãng vừa phải, sau đó thấm hết bụi bẩn và nước còn sót lại bằng miếng vải khô.

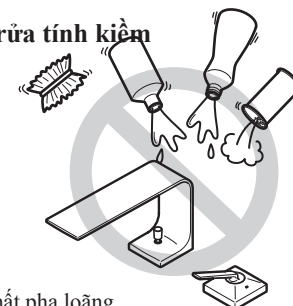


### Ghi chú

Không dùng vật liệu có thể làm hỏng vòi nước.

- **Chất tẩy rửa tính axit, thuốc tẩy clo và chất tẩy rửa tính kiềm**  
Bề mặt vòi nước có thể sẽ bị biến sắc hoặc linh kiện nhựa có thể bị hỏng.
- **Dung môi như chất pha loãng, benzen**  
Linh kiện nhựa và cao su có thể bị hỏng.
- **Chất tẩy rửa dạng hạt như chất tẩy, bột tẩy**
- **Bàn chải ni lon, bàn chải, miếng chà**  
Bề mặt vòi nước có thể bị hư hại.

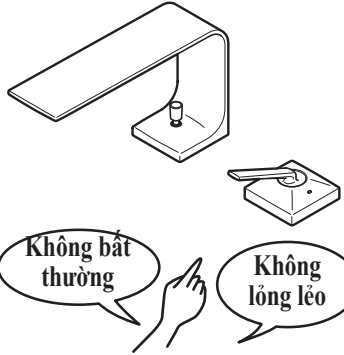
Chất pha loãng  
Chất tẩy rửa có tính axit kiềm  
Bột tẩy



# Kiểm tra định kỳ

Để sử dụng an toàn và tiện nghi, hãy kiểm tra theo như dưới đây.

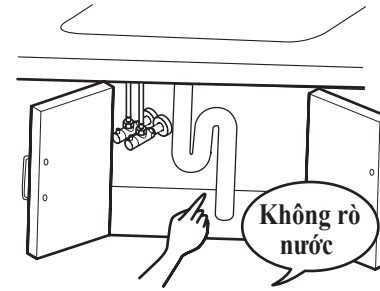
## Sản phẩm bị lỏng lẻo (hơn hai lần một năm)



**Kiểm tra linh kiện xem có lỗi bất thường như bị lỏng lẻo so với lần đầu sử dụng sản phẩm hay không.**

Nếu tiếp tục dùng sản phẩm có ống nước lỏng lẻo, có thể sẽ gây rò nước.  
Nếu bỏ qua lỗi như cố định lỏng lẻo, linh kiện có thể bị hỏng hoặc bề mặt mạ điện sẽ bị nứt gây thương tích.  
Nếu phát hiện ra linh kiện lỏng lẻo, hãy gỡ nắp và vặn lại vít để cố định với phần thân. Nếu không thể khắc phục, hãy liên hệ với đại lý hoặc người bán hàng để yêu cầu sửa chữa (có tính phí).

## Nước rò xung quanh ống (nhiều hơn hai lần một năm)



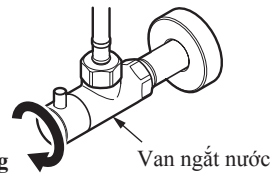
**Kiểm tra xem có rò nước xung quanh ống không.**

Linh kiện do lão hóa và ăn mòn gây thương tích cho người sử dụng và gây rò nước, ẩm ướt vật dụng dẫn tới tổn thất tài sản.

Nếu bị rò nước, đóng van ngắt và van chính (xem trang 13) và liên lạc với đại lý hoặc người bán hàng để sửa chữa.

## Cố định tay cầm

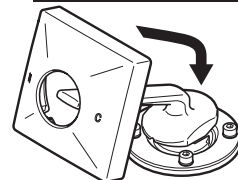
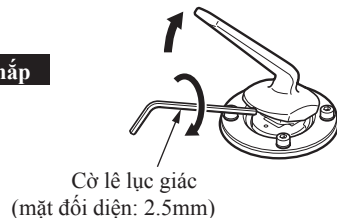
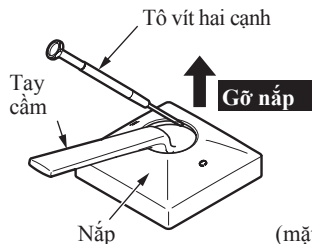
Đóng van ngắt trước khi thao tác.



- (1) Chèn tô vít hai cạnh vào rãnh giữa tay cầm và nắp, nhắc và gỡ nắp ra.
- (2) Nâng tay cầm và dùng cờ lê lục giác vặn lại vít cố định (mặt đối diện: 2.5mm).
- (3) Lồng nắp qua tay cầm, nhấn xuống và cố định với bề mặt

Chú ý hướng của nắp.

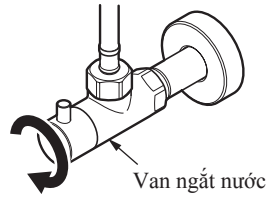
Lồng nắp qua tay gạt



# Xử lý sự cố

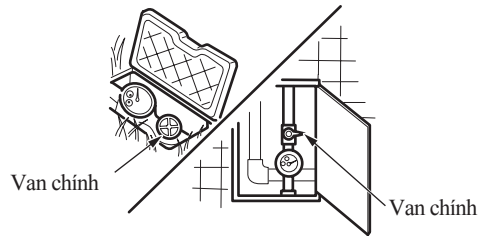
## Đóng nước khẩn cấp

Trong trường hợp khẩn cấp như rò nước xung quanh ống hoặc nước không ngừng chảy, hãy đóng van ngắt nước hoặc van chính như hình bên dưới.



Đóng

**Đóng van ngắt nước.**  
**Nếu nước không ngừng, hãy đóng van chính.**



Van chính

Van chính


● **Những hiện tượng sau không phải lỗi.** Trước khi yêu cầu sửa chữa, hãy kiểm tra những điểm sau. Nếu vấn đề vẫn còn tồn tại, hãy yêu cầu đại lý sửa chữa.

Trước khi yêu cầu sửa chữa			
Hiện tượng	Danh mục kiểm tra	Phương pháp xử lý	Trang
Nước không ngừng chảy	Tay cầm có thấp hơn vị trí đóng nước không Van dừng nước đã đóng hoàn toàn chưa?	Hạ tay cầm xuống dưới vị trí dừng nước.	Trang 7
Lưu lượng quá chậm.	Van ngắt nước đã mở hết chưa?	Kiểm soát lưu lượng từ van ngắt nước.	—
	Miệng xả nước có bị tắc không?	Vệ sinh miệng xả nước.	Trang 8, 9
Chỉ chảy ra nước nóng.	Kiểm soát lưu lượng từ van ngắt nước.	Kiểm soát lưu lượng từ van ngắt nước.	—
Chỉ chảy ra nước lạnh.	Van ngắt của mặt nước nóng đã mở hết chưa?	Kiểm soát lưu lượng từ van ngắt nước.	—
	Máy nước nóng đã được cung cấp đủ nước nóng chưa?	Kiểm tra nhiệt độ gia nhiệt nước và sự vận hành của máy nước nóng.	—
Không thể điều chỉnh nhiệt độ	Van ngắt của mặt nước nóng/ lạnh đã mở hết chưa?	Kiểm soát lưu lượng từ van ngắt nước.	—
	Máy nước nóng đã được cung cấp đủ nước nóng chưa?	Kiểm tra nhiệt độ gia nhiệt nước và sự vận hành của máy nước nóng.	—
	Miệng xả nước có bị tắc không?	Vệ sinh miệng xả nước.	Trang 8, 9
	Tay cầm đã xoay sang bên trái chưa?	Nước lạnh và nước nóng có thể trộn lẫn (nhiệt độ có thể điều chỉnh) ở mặt trái của tay cầm.	Trang 6
Tay cầm bị lỏng	Có phải vít cố định trên tay cầm bị lỏng không?	Vặn lại vít bị lỏng.	Trang 11
Chỉ chảy ra nước lạnh.	Có phải tay cầm được xoay sang bên trái không?	Xoay tay cầm về bên trái.	Trang 6

Nếu không biết vị trí của van ngắt nước, hãy tham khảo “Tên linh kiện” (trang 5).



• Những hiện tượng sau có thể xảy ra nhưng **không phải là lỗi**.

Hiện tượng	Giải thích	Trang
<b>Dưới thân vòi nước động nước.</b>	(1) Nước bắn ra khi rửa tay hoặc rửa mặt và đọng lại dưới thân vòi nước. (2) Nước có thể chảy dọc theo tay cầm và khi điều chỉnh bằng tay ướt nước có thể bị đọng lại ở dưới phần thân. Đây không phải rò nước.	
<b>Tiếng nước chảy to.</b>	Tiếng động có thể phát ra do áp lực nước cao hoặc sử dụng ở lưu lượng nước cao.	—
<b>Tay cầm nặng hơn so với lần đầu sử dụng sản phẩm.</b>	Đây là do những linh kiện bên trong sản phẩm vừa khít với những linh kiện khác và trở nên ổn định trong khi sử dụng. Đây không phải là lỗi.	—

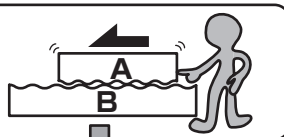
Mẹo

**Sự vừa vặn của linh kiện (van sứ)**

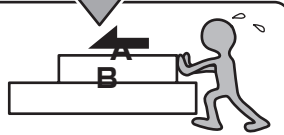
Khi di chuyển tay cầm lên xuống hoặc trái phải, linh kiện A và B ma sát lẫn nhau.



Ở lần đầu tiên sử dụng sản phẩm, do có chỗ lồi lõm nhỏ, bề mặt ma sát hẹp, nên khi thao tác có cảm giác nhẹ tay.



Chỗ lồi lõm bị ăn mòn và diện tích ma sát trở nên lớn hơn. Do đó, sẽ cần lực mạnh hơn so với lần đầu tiên sử dụng.



**Thay đổi của lực thao tác**

